



2 NHÀ GIÁO THỜI KỲ KHÁNG CHIẾN





Nhà giáo NGUYỄN THỊ NGỌC ANH

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Ngọc Anh

Ngày tháng năm sinh: 05-3-1949

Quê quán: xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 1 C, khu phố 3, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3828 436 - Di động: 0918 353 794

Trình độ: - Học vấn phổ thông: Tú tài II

- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học sư phạm

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có 31 năm công tác trong ngành Giáo dục và Đào tạo:

- Từ 12-1973 đến 4-1975: Giáo viên trường cấp 2, 3 Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Từ 5-1975 đến 11-1975: Ủy viên Ban điều hành kiêm giáo viên trường cấp 2, 3 Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Từ 12-1975 đến 6-1977: Giáo viên trường cấp 2, 3 Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.



-Từ 7-1977 đến 7-1979: Tổ phó, Tổ trưởng tổ Phổ thông, Phòng Giáo dục huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

-Từ 8-1979 đến 7-1986: Phó Trưởng phòng Giáo dục huyện Giồng Trôm, Bến Tre.

-Từ 8-1986 đến 12-1987: Trưởng phòng Tổ chức kiêm giáo viên giảng dạy trường Trung học Kinh tế Bến Tre.

-Từ 01-1988 đến 12-1989: Trưởng phòng Giáo vụ kiêm giáo viên giảng dạy trường Trung học Kinh tế Bến Tre.

-Từ 01-1990 đến 10-2004: Trưởng phòng Tổ chức hành chính kiêm giáo viên Trường Trung học Kinh tế-Kỹ thuật Bến Tre.

-Từ 10-2004 đến 12-2004: Trưởng phòng Tổ chức hành chính (cơ sở III) trường Cao đẳng Bến Tre.

Ngoài ra, Cô có 7 năm công tác ngoài ngành qua các nhiệm vụ:

-Từ 4-1968 đến 4-1975: Công tác quân báo (công tác hợp pháp) xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1984 đến 1986: Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1979 tại Chi bộ Ban Tuyên giáo Huyện ủy Giồng Trôm; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng năm 2009.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (8 lần); đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Lao động hạng ba (2004); Huy chương Kháng chiến hạng nhất (1987), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục; Bằng khen (BK) của Thủ tướng Chính phủ, BK của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Tổ chức Nhà nước và Thi đua- Khen thưởng.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà:

-Cùng với tập thể cán bộ Phòng Giáo dục Giồng Trôm xây dựng nề nếp giảng dạy và học tập ở các trường trong huyện trong những năm đầu giải phóng, từ yếu lên mạnh.

-Góp sức cùng với cán bộ, giáo viên xây dựng nề nếp giảng dạy, học tập ở trường Trung học Kinh tế-Kỹ thuật Bến Tre.

Cô có chồng cũng là nhà giáo; có 01 con.



Nhà giáo HUỲNH PHI ANH

Họ tên khai sinh: Huỳnh Phi Anh

Tên thường dùng, bí danh: Huỳnh Phi Long

Ngày tháng năm sinh: 1940

Quê quán: xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 01/11, ấp Giồng Chùa, xã Nhuận Phú Tân,
Huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01635 886 032.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 9/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ:

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo;
trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 02-1962: Dạy lớp ở xã Tân Thanh Tây.

-Từ 6-1981 đến 1-1990: Hiệu trưởng Trường Phổ thông Lao động
huyện Mỏ Cày.



Thầy có 11 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 15 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 7-1966 đến 3-1968: Phó Ban Tuyên huấn xã Tân Thanh Tây.

-Từ 4-1968 đến 4-1975: Tuyên truyền Ban Tuyên huấn huyện Mỏ Cày Bắc.

-Từ 1-1976 đến 5-1980: Bí thư chi bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỏ Cày.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1969 tại Chi bộ ấp Xóm Gò, xã Tân Thanh Tây.

Quá trình công tác, thầy đã được các khen thưởng: 01 Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhì; 02 Huy chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, hạng nhì.

Thầy có 03 con (dâu, rể) cũng là nhà giáo.





Nhà giáo PHAN NGỌC ÁNH

Họ tên khai sinh: Phan Ngọc Ánh

Tên thường dùng, bí danh: Bình Minh

Ngày tháng năm sinh: 22-02-1941

Quê quán: xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp 7, xã Thuận Điền, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 6516 437

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ:

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Thầy có quá trình công tác suốt 26 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 12-1960 đến 8-1962: Đi học khóa Sư phạm, sau đó dạy học tại Thuận Điền, Giồng Trôm, Bến Tre.

-Từ 9-1962 đến 5-1965: Giáo viên Thạnh Phú Đông, Giồng Trôm, Bến Tre.



-Từ 6-1965 đến 4-1975: Giáo viên Thuận Điền, Giồng Trôm, Bến Tre.

-Từ 5-1975 đến 8-1978: Cán bộ Phòng Giáo dục Giồng Trôm, Bến Tre.

-Từ 9-1978 đến 10-1981: Học viên trường Cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 11-1981: Cán bộ phòng Giáo dục Giồng Trôm, Bến Tre.

-Từ 12-1981 đến 4-1988: Giáo viên trường Bồ túc văn hóa liên cơ tỉnh Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1985 tại chi bộ Trường Bồ túc văn hóa liên cơ tỉnh Bến Tre; đã nhận huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt các danh hiệu thi đua: Huân chương Quyết thắng hạng nhất, Huân chương Kháng chiến hạng nhì; Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Tham gia đóng góp phong trào Bồ túc văn hóa, phong trào xã hội hóa giáo dục ở địa phương.



Nhà giáo NGUYỄN HẢI BẰNG

Tên thường dùng, bí danh: Hải Bằng

Ngày tháng năm sinh: 1945

Quê quán: xã Mỹ Chánh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 02, ấp 6, thị trấn Giồng Trôm, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại bàn: 075 3704 379 - Di động: 0902 429 116

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Lớp 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp

Thầy có 21 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 4 năm công tác ngoài ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Tháng 4-1962 đến 1963: Cán bộ tuyên truyền xung phong huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

-Năm 1963: Học bổ túc văn hóa tại huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

-Tháng 7-1965: Học Trung cấp Sư phạm Tiểu ban Giáo dục khu 8.



-Từ 1966 đến 1967: Giáo viên cấp 2 huyện Mỏ Cày.

-Từ 1968: Giáo viên cấp 2 Bổ túc văn hóa huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1976 đến 1979: Cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bến Tre (đi học).

-Từ 1980 đến 1987: Trưởng Phòng GD&ĐT huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thời gian công tác ngoài ngành:

-Năm 1969: Tham gia du kích xã Hiệp Hưng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

-Năm 1970: Bị giặc bắt đi tù ở Côn Đảo.

-Năm 1974: Trao trả tại Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

-Năm 1975: Tham gia Trung đoàn Quyết thắng thuộc Trung đoàn Quyết thắng Miền Đông, tiếp quản Sài Gòn.

-Năm 1987 đến 2001: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thầy được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1970 tại Nhà lao Côn Đảo; đã nhận huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã được khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhì.

Thành tích nổi bật trong Ngành giáo dục - đào tạo:

Góp phần củng cố, ổn định Ngành giáo dục huyện Giồng Trôm trong thời kỳ khủng hoảng kinh tế-xã hội, tạo tiền đề phát triển cao hơn trong giai đoạn mới.



Nhà giáo PHAN THỊ BÉ

Họ tên khai sinh: Phan Thị Bé Hai

Tên thường dùng, bí danh: Phan Thị Bé

Ngày tháng năm sinh: 10-12-1939

Quê quán: xã Đông Hòa, huyện An Biên, tỉnh Rạch Giá
(Kiên Giang)

Thường trú: nhà số 20, đường Thủ Khoa Huân, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại : 075 3822 603

Trình độ: -Học vấn phổ thông:

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm Hà Nội

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt 27 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1966 đến 1975: Giáo viên dạy lần lượt ở các trường: Trường cấp 3 Hiệp Hòa, Hà Bắc; Trường Sư phạm cấp 2 Bắc Giang; Trường



Sư phạm 10+1 Bắc Ninh; Giáo viên kiêm Chủ tịch Công đoàn trường cấp 2 Quế Võ, Hà Bắc.

-Từ 1975 đến 1980: Hiệu phó kiêm Chủ tịch Công đoàn cơ sở Trường PTTH Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1992: Giáo viên, Chủ tịch Công đoàn cơ sở Trường Bổ túc Công Nông tỉnh Bến Tre.

-Năm 1993: nghỉ mất sức.

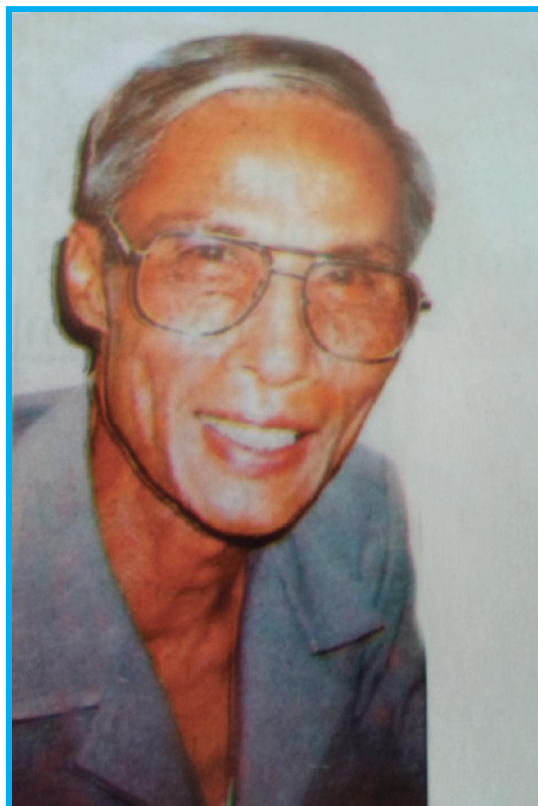
Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1977 tại Chi bộ trường PTTH Nguyễn Đình Chiểu, Bến Tre; đã nhận huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã nhận được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Góp phần đào tạo, bồi dưỡng nhiều lớp thanh, thiếu niên có trình độ văn hóa; bổ sung nguồn nhân lực quý báu cho công cuộc xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước.

Cô có gia đình; có con, trong đó có 4 con (kể cả dâu, rể) cũng là nhà giáo.



Nhà giáo TRƯƠNG DUY CANG

Họ tên khai sinh: Trương Duy Cang

Tên thường dùng, bí danh: Trương Văn Quang (Mười Quang)

Ngày tháng năm sinh: 24-4-1933

Quê quán: xã Khánh Thạnh Tân, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: ấp Vĩnh Hòa, xã Tân Hội, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Thầy có học vấn bậc Trung học.

Thầy có 18 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 29 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 6-1947 đến 12-1959: Công tác mật trong học sinh, giáo viên nhà trường địch, thuộc huyện Mỏ Cày.

-Từ 01-1960 đến 1963: Tham gia Đồng khởi; Trưởng Ban giáo dục xã Khánh Thạnh Tân.

-Từ 1963 đến 4-1969: Ủy viên Ban Tuyên huấn, phụ trách Trường Đảng huyện Mỏ Cày.



-Từ 4-1969 đến 02-1971: Xã Đội chánh xã Khánh Thạnh Tân.

-Từ 02-1971 đến 4-1976: Phó Trưởng Ban Tuyên huấn huyện Mỏ Cày Bắc; Ủy viên thư ký huyện Mỏ Cày Bắc.

-Từ 4-1976 đến 8-1978: Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

-Từ 8-1978 đến 4-1981: Chuyên viên nghiên cứu của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bến Tre.

-Từ 5-1981 đến 01-1989: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên huấn huyện Mỏ Cày.

-Từ 1990: Nghỉ hưu

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1962 tại Chi bộ xã Khánh Thạnh Tân; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua; đồng thời đã được các khen thưởng: 3 Huân chương (Chống Mỹ cứu nước hạng nhất, Quyết thắng hạng nhất, Kháng chiến hạng ba); nhiều Bằng khen của UBND tỉnh.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Nòng cốt xây dựng phong trào giáo dục vùng giải phóng, góp phần bồi dưỡng chính trị cho cán bộ cấp huyện, xã thời kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

-Trên cương vị Trưởng Phòng giáo dục và Trưởng Ban Tuyên huấn Huyện ủy, đã góp phần xây dựng và phát triển sự nghiệp giáo dục của huyện, nhất là công tác xây dựng Đảng và công tác chính trị, tư tưởng trong Ngành giáo dục.

Thầy qua đời năm 1995 tại quê nhà vì bệnh nặng.

Thầy có gia đình, có 8 con, trong đó có 3 con công tác trong Ngành giáo dục.



Nhà giáo PHẠM THỊ CHẤM

Họ tên khai sinh: Phạm Thị Chấm

Tên thường dùng, bí danh: Minh Liên

Ngày tháng năm sinh: 1944

Quê quán: xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 379, ấp Nghĩa Huấn, xã Mỹ Thạnh, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3818 266 - Di động: 01235 679 486.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960: Tham gia công tác bí mật trong học sinh tỉnh Bến Tre.

-Từ 1962 đến 1967: Giáo viên cấp 2 Trường Vĩnh Phúc vùng giải phóng, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.



-Từ 1968 đến 1975: Bị thương nặng, gãy xương đùi; nghỉ dưỡng thương.

-Từ 1975 đến 1981: Giáo viên cấp 2, 3 Trường Bồ túc văn hóa tỉnh Bến Tre, thuộc Sở Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1981 đến 1983: Ủy viên Thường vụ Công đoàn Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1984 đến 1999: Phó Chủ tịch Công đoàn Giáo dục tỉnh Bến Tre, phụ trách công tác nữ công và nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1983 tại Chi bộ Sở Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhì; 3 Huy chương (Vì Sự nghiệp giáo dục, Vì sự nghiệp Công đoàn, Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ); nhiều Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Góp phần đào tạo nhiều lớp thanh niên vùng giải phóng có trình độ văn hóa, đáp ứng nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước tỉnh Bến Tre.

-Nòng cốt xây dựng và phát triển tổ chức Công đoàn Giáo dục và hoạt động nữ công trong hệ thống tổ chức Công đoàn Ngành giáo dục Bến Tre.



Nhà giáo BUI VĂN CHÂU

Họ tên khai sinh: Bùi Văn Châu

Tên thường dùng, bí danh: Bùi Văn Châu

Ngày tháng năm sinh: 18-4-1950

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 304, ấp Phú Lộc, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01683 506 075.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Thầy có 26 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 7 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1967 đến 1974: Bảo vệ cơ quan Mặt trận Dân vận tỉnh; Công tác cơ yếu Tỉnh ủy.

-Từ 4-1974 đến 4-1975: Giáo viên cấp 1 kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục xã An Định.



-Từ 1980 đến 1987: Chủ tịch Công đoàn trường; Giáo viên cấp 1 Trường tiểu học An Định B.

-Từ 1987 đến 2005: Bí thư chi bộ, giáo viên phổ cập cấp 1 Trường tiểu học An Định 2.

-Từ 01-2006 đến nay: Nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 20-01-1987 tại Chi bộ Liên trường Tiểu học xã An Định.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục, Kỷ niệm chương Vì Sự nghiệp công đoàn.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Có 2 năm tham gia công tác giáo dục thời kỳ chống Mỹ cứu nước, góp phần xây dựng phong trào giáo dục kháng chiến xã An Định.

-Sau giải phóng, tiếp tục công tác giáo dục xã An Định, góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh tiểu học trưởng thành, giúp ích cho xã hội.



Nhà giáo PHAN THỊ KIM CHI

Họ tên khai sinh: Phan Thị Kim Chi

Tên thường dùng, bí danh: Lê Thu

Ngày tháng năm sinh: 10-10-1940

Quê quán: xã Mỹ Thạnh An, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 335D, Ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0934 449 560.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có 28 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 7 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 10-1962 đến 8-1963: Thoát ly dạy học ở Cồn Bửng xã Thạnh Phong, huyện Thạnh Phú, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 9-1963 đến 4-1964: Đi học Trường Giáo dục Tháng Tám (bồi dưỡng Sư phạm) khóa I, do Trung ương Cục Miền Nam mở.



-Từ 5-1964 đến 02-1968: Ủy viên Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre, phụ trách Trường Sư phạm sơ cấp Nguyễn Văn Trỗi.

-Từ 3-1968 đến 8-1975: Ban cán sự Phụ nữ ấp Phú Chiến, xã Phú Hưng.

-Từ 8-1975 đến 3-1997: Cán bộ; Phó Trưởng Phòng; Trưởng Phòng Mầm non, thuộc Ty-Sở Giáo dục Bến Tre.

-Từ 4-1997 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1987 tại Chi bộ Cơ quan Sở Giáo dục.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục, Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp chăm sóc và phát huy Người cao tuổi Việt Nam, Bằng khen (BK) của Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhiều BK của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Góp phần đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên vùng giải phóng, đáp ứng tốt nhu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục cách mạng tỉnh Bến Tre thời kỳ chống Mỹ cứu nước.

-Nòng cốt xây dựng và phát triển tốt Phòng Mầm non và ngành học Mầm non tỉnh nhà.

Cô có gia đình, có 3 con, trong đó có 2 con là nhà giáo.



Nhà giáo TRẦN KIM CHI

Họ tên khai sinh: Trần Kim Chi

Tên thường dùng, bí danh: Mười Chi

Ngày tháng năm sinh: 01-01-1932

Quê quán: phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: lớp 9 Bổ túc văn hóa (Quân đội)

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Bổ túc văn hóa (Quân đội)

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có 9 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 28 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 5-1950 đến 10-1954: nhân viên Công an Chợ Lớn, chiến sĩ BDD F, Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Chợ Lớn.

-Từ 10-1954 đến 2-1962: Chiến sĩ – Hạ sĩ – Thượng sĩ, thuộc F338, d1, c5.

-Từ 2-1962 đến 3-1978: b bậc trưởng - Đại úy (Pháo), thuộc Sư đoàn 9 - Quân đoàn 4.



-Từ 3-1978 đến 10-1981: Trưởng Phòng Giáo dục thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

-Từ 11-1981 đến 11-1987: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND), phụ trách Văn-Xã, UBND thành phố Bến Tre.

-Từ 11-1987: Nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 31-7-1957 tại Chi bộ Đại hội 7, d2, E656, F338; đã nhận Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh (79-80); đồng thời đã được các khen thưởng: 6 Huân chương (1 Chống Mỹ hạng nhất, 1 Chiến công hạng nhất, 1 Quân kỳ, 3 Chiến sĩ giải phóng); 3 Huy chương: (Chiến sĩ vẻ vang, Kháng chiến chống Pháp, Chiến thắng).

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Thời gian ở quân đội, từ năm 1957 đã tham gia dạy Bỏ tức văn hóa (BTVH) trong đơn vị; đến năm 1959 về Phòng Chính trị F338 với nhiệm vụ trợ lý văn hóa: tham gia dạy cấp 1 (lớp 2-3-4-5), cấp 2 (lớp 6), phụ đạo một phần cho lớp 7.

-Thời gian làm Trưởng phòng Giáo dục (1978-1981), mặc dù gặp nhiều khó khăn, vẫn đảm bảo xây dựng và phát triển các mặt của Ngành như phổ thông cấp 1-2, BTVH, Mẫu giáo, Nhà trẻ bằng tận dụng cơ sở vật chất tự có; về tổ chức, đã lập được Chi bộ Giáo dục riêng.

Thầy có gia đình, có 3 con; trong đó có 1 con cũng là nhà giáo.



Nhà giáo TRỊNH THỊ BÉ CHÍNH

Họ tên khai sinh: Trịnh Thị Bé Chính

Tên thường dùng, bí danh: Phượng Anh

Ngày tháng năm sinh: 27-7-1952

Quê quán: xã Nhuận Phú Tân, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 61/45, ấp Gia Phước, xã Hưng Khánh Trung A, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01665 493 145

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có 35 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1968 đến 1969: Giáo viên cấp 1, xã Nhuận Phú Tân.

-Từ 1982 đến 2007: Giáo viên Trường Tiểu học Hưng Khánh Trung B.



-Từ 1996 đến 2005: Kiêm nhiệm Chủ tịch Công Đoàn cơ sở Trường Tiểu học Hưng Khánh Trung B.

-Từ 2007 đến 2010: nghỉ hưu.

-Từ 2010 đến nay: Chủ tịch Hội Cựu Giáo chức xã Hưng Khánh Trung A.

Cô có 16 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1970 đến 1972: Ủy viên Ban chấp hành; Bí thư xã Đoàn Nhuận Phú Tân.

-Từ 1972 đến 4-1975: Cán bộ truyền đạt công khai Huyện ủy Mỏ Cày Bắc.

-Từ 2007 đến nay: Chi hội trưởng Hội Phụ nữ ấp Gia Phước, xã Hưng Khánh Trung A.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 8-7-1971 tại Chi bộ ấp Giồng Trôm, Nhuận Phú Tân; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp huyện; đồng thời đã được khen thưởng: Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng nhì.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh Tiểu học trưởng thành, giúp ích cho xã hội.

Cô có 03 con, trong đó có 02 con là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN THÀNH CÔNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thành Công

Tên thường dùng, bí danh: Lê Hồng Sơn, Mười Sơn

Ngày tháng năm sinh: 20-7-1947

Quê quán: xã Bình Hòa Phước, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

Thường trú: nhà số 643/10, ấp Bình An A, Thị trấn Chợ Lách, huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0975 088 306

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học

-Lý luận chính trị: Cử nhân triết

Thầy có 18 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 23 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1963 đến 1967: Công tác mật trong nhà trường, Trường Tổng Phước Hiệp, tỉnh Vĩnh Long.

-Từ 1968 đến 04-1975: Nhân viên Ban Tuyên huấn, Phó Văn phòng Huyện ủy Chợ Lách.



-Từ 5-1975 đến 10-1977: Trưởng phòng Giáo dục kiêm Bí thư Chi bộ, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Chợ Lách.

-Từ 11-1977 đến 9-1981: Học viên trường Đảng Trung ương (Nguyễn Ái Quốc IX)

-Từ 1982 đến 2002: Giáo viên thỉnh giảng (trường QLGD tỉnh), trường Chính trị tỉnh Bến Tre.

-Từ 10-1981 đến 6-1983: Huyện ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách.

-Từ 07-1983 đến 12-1990: Ủy viên Ban Thường vụ (UV BTV) Huyện ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo huyện ủy Chợ Lách.

-Từ 01-1991 đến 3-1996: UV BTV Huyện ủy, Bí thư Đảng ủy xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách.

-Từ 04-1996 đến 05-1998: UV BTV Huyện ủy, Trưởng Ban Dân vận, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc (UB MTTQ) huyện Chợ Lách

-Từ 6-1998 đến 7-2004: Phó Chủ tịch UB MTTQ tỉnh kiêm Chủ tịch Công đoàn MTTQ tỉnh.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam tháng 3-1970 tại Chi bộ Ban Tuyên huấn huyện Chợ Lách.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba (1985), Huân chương Quyết thắng hạng nhất (1975); 2 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 10 Kỷ niệm chương (Khoa giáo, Tuyên giáo, Dân vận, Cựu chiến binh, Mặt trận Tổ quốc, An ninh quốc phòng), Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà: Tiếp quản sự nghiệp giáo dục huyện; tham mưu xây dựng mạng lưới Ban Giám hiệu các trường; trực tiếp công tác chính trị-tư tưởng đội ngũ giáo viên, thời kỳ đầu sau giải phóng.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ KIM CÚC

(Chưa lấy được thông tin và ảnh)





Nhà giáo DƯƠNG THỊ CỬU

Họ tên khai sinh: Dương Thị Cửu

Tên thường dùng, bí danh: Kim Oanh

Ngày tháng năm sinh: 19-9-1942

Quê quán: xã Lương Quới, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 55/1, khu phố 1, phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại di động: 0965 757 576

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Trung học Sư phạm hoàn chỉnh

-Lý luận chính trị: Khóa chính trị cơ bản cho cán bộ.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1963 đến 1969: Giáo viên kháng chiến, huyện Giồng Trôm tỉnh Bến Tre

-Từ 1970 đến 1977: Giáo viên dạy lớp (do tổ chức cách mạng đưa ra công tác bí mật), Trường Lương Quới huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre



-Từ 1978 đến 1979: Phó Hiệu trưởng, Trường Tiểu học Châu Hòa, Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1987: Phó Hiệu trưởng, Trường Sư phạm thực hành cấp 1 Bến Tre, thành phố Bến Tre.

-Từ 1988 đến 1989: Phó Hiệu trưởng, Trường An Thuận, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1990 đến 1997: Vì hoàn cảnh khó khăn, xin về dạy gần nhà, Trường Vĩnh Phúc, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

-Từ 1998: nghỉ hưu ở Phường 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các danh hiệu thi đua cao: Chiến sĩ xuất sắc, Công đoàn viên xuất sắc; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì (1989); Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục; Bằng khen (BK) của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và nhiều BK của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Là Chiến sĩ xuất sắc tại chiến trường B trong kháng chiến chống Mỹ; là cán bộ giáo dục xuất sắc trong lãnh chỉ đạo và quản lý chuyên môn; là công đoàn viên xuất sắc trong công tác công đoàn và nữ công, Cô đã đóng góp tích cực trong nhiệm vụ dạy học và được tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Cô có gia đình và 04 con; chồng và 02 con cũng là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN THIỆN DÂN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Tất Thắng

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Thiện Dân, Nam Thanh

Ngày tháng năm sinh: 19-8-1929

Quê quán: xã Hòa Lộc, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Thường trú: số nhà 13, ấp Hưng Long, xã Hòa Lộc, Huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại bàn: 075 3841 668 - Di động:

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Giáo viên cấp 3 không toàn cấp, Trợ lý văn hóa quân đội cấp E.

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1950: Nhập ngũ quân đội: chiến sĩ liên lạc, Tổ trưởng, Liên Trung đoàn 109/111 QK9.



-Từ 1951 đến 1953: Học viên đào tạo giáo viên và sĩ quan lục quân, Trường Huỳnh Phan Hộ QK9.

-Từ 1953 đến 1954: Giáo viên kiêm trợ lý văn hóa cấp D tổ chức và dạy bổ túc văn hóa cho TBB K7,8,9; cùng tập kết ra Bắc, Dưỡng viên, Phòng CTQK9.

-Từ 1954 đến 1960: Ra Bắc, qua nhiều đơn vị nhỏ lẻ của các ngành lớn trong quân đội như chính trị, văn hóa, y tế, xây dựng... mỗi nơi đều có tổ chức và dạy học nhỏ lẻ.

-Từ 1960 đến 1973: Tổ chức dạy và học cho nhân viên cán bộ 2 ngành chuyên môn: y và hậu cần. Cuối 1973 chuyển sang dân chính (Ban TNTW) đi bảo vệ khu 8.

-Từ 1973 đến 1980: Về Nam, cán bộ tổ chức và giảng dạy Bổ túc văn hóa cho các Sở và Ty.

-Từ 1980 đến 2012: Thành viên Hội đồng Giáo dục xã, hội viên và sinh hoạt trong các đoàn thể, phụ lão, cựu chiến binh, cựu giáo chức xã.

Thầy có 63 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 7 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1944 đến 1947: Theo Đoàn Thanh niên, Phụ nữ, Nông dân đi tổ chức Thiếu Nhi cứu quốc xã Hòa Lộc.

-Từ 1947 đến 1950: Nhân viên công tác liên lạc các phòng hậu cần Ủy ban Kháng chiến Hành chính và nhập ngũ quân đội.

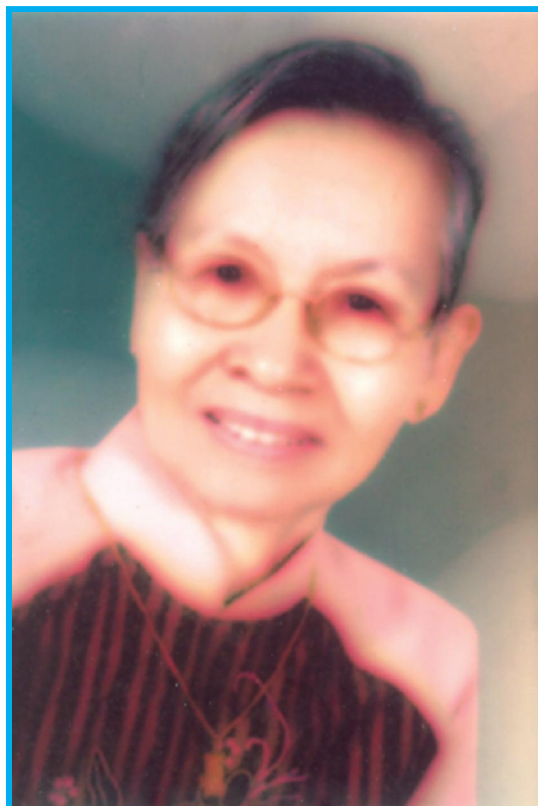
Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1956 tại Chi bộ C3d; đã nhận Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu thi đua: Bằng khen Cục Quân y; đồng thời đã được các khen thưởng: 2 Huân chương hạng nhất (Kháng chiến, Chiến sĩ vẻ vang); 1 Huy hiệu Thành đồng Tổ quốc.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Tổ chức xóa được mù chữ cho toàn tỉnh từ hạng dưới 10 lên hạng 2 trong toàn miền Nam.

Thầy qua đời năm 2015 tại quê nhà vì tuổi cao.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ THU DUNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Thu Dung

Ngày tháng năm sinh: 1932

Quê quán: xã Hữu Bằng, huyện Thạch Thất, tỉnh Sơn Tây,
Hà Nội

Thường trú: nhà số 322/1, ấp Thạnh Quý, xã Bình Thạnh, huyện
Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3870 431 - Di động: 0989 721 606

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Giáo viên cấp 2

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có 34 năm công tác trong ngành Giáo dục-Đào tạo; trải qua
các nhiệm vụ:

-Từ 1955: Tổ trưởng Khu (Nho Quan), Ty Giáo dục Ninh Bình.

-Từ 1955 đến 1967: Giáo viên cấp 2 Thị Xã Sơn Tây.



-Từ 1967 đến 1975: Giáo viên Trường cấp 2 Hồng Phương, Yên Lạc, Vĩnh Phúc.

-Từ 1975 đến 1980: Giáo viên Trường cấp 2, 3 Vĩnh Phúc ,thị trấn Ba Tri, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1987: Giáo viên cấp 1, 2 Thị trấn Thạnh Phú, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

-Từ 1987 đến 1989: Giáo viên Trường Bồ túc văn hóa huyện Thạnh Phú, Bến Tre.

Cô có 9 năm công tác ngoài ngành; đã trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1944 đến 1945: Hoạt động trong phong trào Việt Minh, liên lạc đưa đón cán bộ thuộc Tổ chức Việt Minh, Thị xã Vĩnh Yên.

-Từ 1946 đến 1948: Cán bộ Thanh niên huyện Vĩnh Yên thuộc cơ quan Phụ nữ cứu quốc.

-Từ 1948 đến 1949: Cán bộ văn phòng Tỉnh hội Phụ nữ Tỉnh Vĩnh Yên.

-Từ 1950 đến 1953: Thư ký văn phòng Trung ương Đảng Dân chủ Việt Bắc.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh nhiều năm; đồng thời đã được khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhất, nhì.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà:

Tham gia bồi dưỡng đội học sinh giỏi môn Văn của huyện Thạnh Phú.



Nhà giáo VÕ THỊ ĐẸP

Họ tên khai sinh: Võ Thị Đẹp

Ngày tháng năm sinh: 15-02-1948

Quê quán: xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 108, ấp Thanh Vân, xã Định Thủy, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 6567 529.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 12/12

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sư phạm sơ cấp

-Lý luận chính trị: Sơ cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 9-1965 đến 10-1967: Giáo viên cấp 1 vùng giải phóng, thuộc Ban Giáo dục xã Định Thủy.

-Từ 11-1967 đến 9-1968: Học chuyên môn nghiệp vụ Sư phạm do Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre mở ở xã Bình Khánh.



-Từ 10-1968 đến 10-1970: Giáo viên Cấp 1 vùng giải phóng xã Định Thủy.

-Từ 4-1975 đến 02-2004: Giáo viên Tiểu học Trường Tiểu học xã Định Thủy.

-Từ 3-2004 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 22-6-1980 tại Chi bộ xã Định Thủy; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã Định Thủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước; đào tạo nhiều lớp học sinh Tiểu học xã Định Thủy trước và sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng.

Cô có gia đình và có 1 con công tác trong Ngành giáo dục.





Nhà giáo PHẠM THỊ THU HÀ

Họ tên khai sinh: Phạm Thị Thu Hà

Tên thường dùng, bí danh: Minh Thu

Ngày tháng năm sinh: 17-8-1942

Quê quán: xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số 98/29, khu phố 3, phường 3, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại bàn: 075 3814 154

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Sư phạm cấp 2

-Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1963 đến 1970: Giáo viên C2 kháng chiến, Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; Học Sư phạm cấp 2 của R (Trung ương miền Nam).

-Từ 1975 đến 1977: Trưởng ban điều hành (HT) Trường cấp 1, 2 xã Định Thủy, Mỏ Cày, thuộc Phòng Giáo dục Mỏ Cày.



-Từ 1977 đến 1980: Phó Hiệu trưởng, Trường Bổ túc văn hóa (BTVH) liên cơ cấp 2, thành phố Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1982: Hiệu trưởng Trường cấp 2 BTVH liên cơ, thành phố Bến Tre.

-Từ 1982 đến 1987: Hiệu trưởng Trường THCS Phường 2, thành phố Bến Tre.

-Từ 1987 đến 1998: Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Cô có thời gian công tác ngoài ngành: 1971-1974 tham gia công tác phụ nữ xã Nhơn Thạnh, thành phố Bến Tre.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1982 tại Chi bộ Phòng Giáo dục thành phố Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh 3 năm liền (1995-1998); đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Giảng dạy tốt môn Văn-Sử, góp phần xây dựng lực lượng cho công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước và bồi dưỡng nhân tài cho sự nghiệp xây dựng Tổ quốc.

-Góp phần xây dựng được hai trường Tiên tiến cấp tỉnh (THCS phường 2 và Tiểu học Phú Khương) và đạt được phổ cập giáo dục tiểu học cho phường Phú Khương, thành phố Bến Tre.

Cô có gia đình, có 4 con; trong đó có 3 con cũng là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ THU HẰNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Thu Hằng

Bí danh: Tuyết Vân

Ngày tháng năm sinh: 20-01-1946

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre

Thường trú: nhà số E1, khu phố 5, phường Phú Khương, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3512 162 - Di động: 01663 199 916.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm, khoa Sử

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có 41 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 5 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 10-1961 đến 8-1964: Công tác mật học sinh-sinh viên ở Trường Trung học công lập Kiến Hòa.

-Từ 9-1964 đến 4-1965: Giáo viên cấp 1 kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục xã An Định.

-Từ 5-1965 đến 8-1969: Giáo viên cấp 2 kháng chiến, thuộc Tiểu



ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 9-1969 đến 11-1972: Cán bộ Ban Binh vận, thuộc Đặc khu Sài Gòn-Gia Định-Chợ Lớn (Y 4), hoạt động ở địa bàn Bến Tre, Trà Vinh, Campuchia.

-Từ 12-1972 đến 5-1974: Cán bộ Dân chính Đảng L71, thuộc Đặc khu Sài Gòn-Gia Định-Chợ Lớn (Y 4), hoạt động ở các địa bàn Tây Ninh-Bình Dương-Củ Chi.

-Từ 6-1974 đến 10-1975: Giáo viên Khu văn hóa Lý Tự Trọng, thuộc Đặc khu Sài Gòn-Gia Định-Chợ Lớn (Y 4).

-Từ 11-1975 đến 5-1976: Cán bộ phụ trách Trường Trung học phổ thông cấp 2, 3 xã Vĩnh Thành, huyện Chợ Lách, thuộc Ty Giáo dục Bến Tre.

-Từ 6-1976 đến 8-1977: Phó Trưởng Phòng Mẫu giáo, thuộc Ty Giáo dục Bến Tre.

-Từ 9-1977 đến 7-1982: Hiệu trưởng Trường Sư phạm Mẫu giáo, thuộc Ty Giáo dục Bến Tre.

-Từ 8-1982 đến 8-1995: Phó Hiệu trưởng Trường Trung học Sư phạm, thuộc Sở Giáo dục Bến Tre.

-Từ 9-1995 đến 3-2003: Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sư phạm Bến Tre, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bến Tre.

-Từ 4-2003: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1970 tại Chi bộ Bộ phận Nghiên cứu, thuộc Ban Binh vận Y 4; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng năm 2010.

Quá trình công tác, Cô đã đạt các danh hiệu thi đua: Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh nhiều năm liền, “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; đồng thời đã được các khen thưởng: 4 Huân chương (Quyết thắng hạng nhất, nhì, ba, Chống Mỹ cứu nước hạng ba); 3 Huy chương (Vì sự nghiệp Giáo dục, Vì thế hệ Trẻ, Vì sự nghiệp Công đoàn); nhiều Bằng khen của UBND tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Nòng cốt xây dựng và phát triển Trường Sư phạm Mẫu giáo của tỉnh.

-Phụ trách công tác bồi dưỡng thường xuyên, chuẩn hóa cho đội ngũ giáo viên Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở. Kết quả hơn 90% giáo viên các cấp, bậc học nêu trên đạt trình độ chuẩn sư phạm qui định.

Cô sống độc thân.



Nhà giáo LÊ VĂN HIỆP

Họ tên khai sinh: Lê Văn Hiệp

Tên thường dùng, bí danh: Phương Vũ

Ngày tháng năm sinh: 15-6-1953

Quê quán: xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 267, ấp Thanh Sơn, xã Cẩm Sơn, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3893 248 - Di động: 0986 279 644.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm.

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 8-1973 đến 4-1975: Ủy viên Phổ thông Tiểu ban giáo dục; Phó Ban giáo dục xã Cẩm Sơn thời kháng chiến chống Mỹ.

-Từ 5-1975 đến 8-1978: Trưởng Ban điều hành; Hiệu trưởng Trường Phổ thông xã Cẩm Sơn.



-Từ 9-1978 đến 1983: Đi học Bổ túc văn hóa và Cao đẳng Sư phạm Bến Tre.

-Từ 1983 đến 01-1986: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS xã Cẩm Sơn.

-Từ 02-1986 đến 12-1988: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS xã An Định.

-Từ 01-1989 đến 5-2010: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS; Hiệu trưởng Trường Tiểu học xã Cẩm Sơn.

-Từ 6-2010 đến 7-2011: Chờ nghỉ hưu và nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1983 tại Chi bộ Trường Cao đẳng Sư phạm Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt các danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, công đoàn viên xuất sắc; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhì, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục, Bằng khen của Liên đoàn Lao động tỉnh.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Có 2 năm tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nhiệm vụ Phó ban Giáo dục xã, đã góp phần xây dựng phong trào giáo dục vùng giải phóng của xã Cẩm Sơn.

-Phấn đấu học tập nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần xây dựng, phát triển các trường Tiểu học, PTCS trên địa bàn huyện nhà.

Thầy có gia đình, có 3 con, trong đó có 1 con công tác trong Ngành giáo dục.



Nhà giáo PHAN THÁI HOÀNG

Họ tên khai sinh: Phan Thái Hoàng

Tên thường dùng, bí danh: Thành

Ngày tháng năm sinh: 20-10-1952

Quê quán: xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 08, ấp Bình Sơn, xã Ngãi Đăng, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0983 893 452.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3 Bổ túc văn hóa

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm khoa Văn

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 3-1973 đến 4-1975: Giáo viên cấp 1 kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục xã Ngãi Đăng.

-Từ 5-1975 đến 8-1979: Giáo viên Trường PTCS xã Ngãi Đăng; Cán bộ Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.



-Từ 9-1979 đến 8-1983: Học viên Trường Bổ túc văn hóa huyện Mỏ Cày; Giáo sinh Trường Cao đẳng Sư phạm Bến Tre.

-Từ 9-1983 đến 12-1984: Phó Hiệu trưởng Trường PTCS xã Ngãi Đăng.

-Từ 01-1985 đến 8-2000: Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng Trường PTCS xã Cẩm Sơn.

-Từ 9-2000 đến 8-2008: Giáo viên Trường THCS xã An Thới và nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 21-10-1981 tại Chi bộ Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhì, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Có 2 năm tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, công tác trong Ngành giáo dục, dạy học cho con, em vùng giải phóng.

-Luôn phấn đấu nâng cao trình độ văn hóa và chuyên môn, nghiệp vụ, góp phần xây dựng và phát triển sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo của huyện nhà.



Nhà giáo LÊ XUÂN HỒNG

Họ tên khai sinh: Lê Xuân Hồng

Tên thường dùng, bí danh: Lê Thanh

Ngày tháng năm sinh: 1947

Quê quán: xã Hòa Lộc, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp

Cô có 39 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960 đến 1963: Giáo viên kháng chiến xã Hòa Lộc

-Từ 1963 đến 1970: Giáo viên kháng chiến (B1000) tỉnh Bến Tre

-Từ 1975 đến 1977: Giáo viên huyện Mỏ Cày



-Từ 1977 đến 1980: Cán bộ Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện
Mỏ Cày

-Từ 1980 đến 1984: Học trường Nguyễn Ái Quốc, quận Thủ Đức

-Từ 1984 đến 2002: Hiệu trưởng Trường Mầm non Thị trấn
Mỏ Cày

Cô có 6 năm công tác ngoài Ngành (từ 1970 đến 1975): Công tác
Phụ nữ xã Hòa Lộc.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1970 tại
Chi bộ ấp Hưng Long, xã Hòa Lộc; đồng thời đã được các khen
thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhì; Huy chương Vì sự
nghiệp giáo dục; nhiều Bằng khen, Giấy khen của huyện, tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào
tạo tỉnh nhà:

Góp phần đào tạo nhiều thế hệ học sinh đã trưởng thành, phục vụ
cho sự nghiệp cách mạng.

Cô qua đời năm 2013 tại quê nhà vì tuổi cao.



Nhà giáo BÙI THANH HÙNG

Họ tên khai sinh: Bùi Văn Năm

Tên thường dùng, bí danh: Thanh Hùng

Ngày tháng năm sinh: 10-10-1947

Quê quán: xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 346, ấp Phú Tây, xã An Định, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01673 484 301.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Giáo viên Chính trị cấp 3

-Lý luận chính trị: Cao cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1963 đến 1969: Giáo viên cấp 1 kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục xã An Định.

-Từ 1970 đến 1971: Bí thư xã Đoàn; Phó Ban Tuyên huấn xã An Định.



-Từ 1972 đến 1976: Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày Nam; Phó Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

-Từ 1977 đến 1979: Học viên Trường Nguyễn Ái Quốc IX, thành phố Hồ Chí Minh.

-Từ 1979 đến 1980: Phó Trưởng ban Thanh tra Sở Giáo dục Bến Tre.

-Từ 1981 đến 1983: Phó Hiệu trưởng Trường PTTH Mỏ Cày, phụ trách Phân hiệu xã An Định.

-Từ 1984 đến 1987: Giám đốc Trung tâm dạy nghề huyện Mỏ Cày.

-Từ 1988 đến 2005: Giáo viên cấp 3 dạy môn Chính trị Trường THPT xã An Thới và nghỉ hưu.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1971 tại Chi bộ xã An Định; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng nhì, Huân chương Chiến thắng hạng nhì; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Nòng cốt xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng xã An Định; góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh kháng chiến trưởng thành, tham gia vào công cuộc chống Mỹ cứu nước.

-Sau giải phóng, tiếp tục học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; góp phần bồi dưỡng nhận thức chính trị cho nhiều lớp học sinh cấp 3, thông qua bộ môn Chính trị trong nhà trường.

Thầy có gia đình, có 8 con, trong đó có 3 con công tác trong Ngành giáo dục.



Nhà giáo NGUYỄN THÚY HƯƠNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thúy Hương

Tên thường dùng, bí danh:

Ngày tháng năm sinh: 10.8.1941

Quê quán: xã Phú Kim, huyện Thạch Thất, Thủ đô Hà Nội

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Cao đẳng Sư phạm

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1965 đến 1973: Dạy Toán cấp 2 kiêm nhiệm Tổng phụ trách Đội; Tổ trưởng Tổ chuyên môn, Trưởng PT cấp 2 Đại Đồng và Phú Kim, huyện Thạch Thất, Hà Nội.

-Từ 1973 đến 1975: Dạy Toán cấp 2 kiêm Tổ trưởng Công đoàn, Trưởng Học sinh miền Nam (HSMN) số 2, thị xã Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.



-Từ 1975 đến 1977: Dạy Toán cấp 2, Tổ trưởng chuyên môn, Trường Tân Dân, thị xã Bến Tre.

-Từ 1977 đến 1979: Hiệu trưởng, Trường PTCS Bình Nguyên, phường 6, thành phố Bến Tre.

-Từ 1979 đến 1997: Dạy Toán cấp 2, Tổ trưởng chuyên môn, Trường THCS Vĩnh Phúc, thành phố Bến Tre.

-Từ 1997: Nghỉ hưu

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các danh hiệu thi đua: Lao động tiến tiến hằng năm, Công đoàn viên xuất sắc; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất (1985), Huy chương Vì sự nghiệp giải phóng miền Nam-thống nhất Tổ quốc, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được phân công từ giảng dạy bộ môn, đến công tác quản lý tổ.

Cô có gia đình, có 3 con; trong đó có 1 con cũng là nhà giáo.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ TUYẾT HƯƠNG

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Tuyết Hương

Tên thường dùng, bí danh: Tuyết Hương

Ngày tháng năm sinh: 15-12-1954

Quê quán: xã Bình Khánh, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 46A, khu phố 3, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01698 576 304.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3 Bổ túc văn hóa

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Bồi dưỡng Sư phạm Sơ cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1968 đến 1975: Giáo viên cấp 1 kháng chiến thuộc Tiểu ban Giáo dục xã Bình Khánh.

-Từ 1975 đến 1984: Giáo viên cấp 1 xã Bình Khánh, thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.



-Từ 1984 đến 2006: Giáo viên cấp 1 Trường Tiểu học xã Bình Khánh Tây, thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

-Từ 2007 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 2001 tại Chi bộ Trường Tiểu học Bình Khánh Tây.

Quá trình công tác, Cô đã đạt các danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, công đoàn viên xuất sắc; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Kháng chiến hạng nhất, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục; Giấy khen của Công đoàn Giáo dục tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước trong Ngành giáo dục xã Bình Khánh, góp phần xây dựng và phát triển phong trào giáo dục vùng giải phóng của xã .

-Sau ngày giải phóng, tiếp tục công tác trong Ngành giáo dục, là giáo viên lớp 2, đã đào tạo nhiều lớp học sinh của xã trưởng thành, giúp ích cho xã hội.



Nhà giáo HUỲNH THỊ NAN HUYNH

Họ tên khai sinh: Huỳnh Thị Nan Huynh

Tên thường dùng, bí danh: Huỳnh Thị Nan Huynh

Ngày tháng năm sinh: 14-10-1943

Quê quán: xã Phổ Văn, huyện Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi.

Thường trú: nhà số 247/20/2, đường Độc Lập, phường Tân Quý, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại bàn: 08 54449598.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm Hà Nội

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1965 đến 1966: Đi chiến trường miền Nam (đi B) theo sự điều động của Bộ Giáo dục.



-Từ 1966 đến 1970: Giáo viên cấp 2, 3 giảng dạy các lớp 6, 7, 8/10 vùng giải phóng tỉnh Bến Tre, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1970 đến 1975: Giao liên công khai cho Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1975 đến 1995: Trưởng Phòng Đào tạo & Bồi dưỡng thuộc Ty, Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) Bến Tre.

-Từ 1995 đến nay: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1969 tại Chi bộ Tiểu ban giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh; đồng thời đã được các khen thưởng cao: 2 Huân chương (Quyết thắng hạng nhất, Chống Mỹ cứu nước hạng nhì); Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục; nhiều Bằng khen của Bộ GD&ĐT và của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Qua giảng dạy các lớp cấp 2, 3 trong vùng giải phóng, đã góp phần đào tạo nhiều lớp thanh niên có trình độ văn hóa, là nguồn nhân lực quý báu cung cấp cho sự nghiệp chống Mỹ của tỉnh nhà.

-Qua chức vụ Trưởng Phòng Đào tạo & Bồi dưỡng của Sở, đã nòng cốt góp phần đào tạo, bồi dưỡng hàng ngàn cán bộ, giáo viên tỉnh nhà đạt trình độ chuẩn Sư phạm, trực tiếp xây dựng và phát triển vững mạnh sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo.



Nhà giáo NGUYỄN CÔNG KHANH

Họ tên khai sinh: Nguyễn Công Khanh

Năm sinh: 1913

Quê quán: xã Mỹ Nhơn, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Thầy tham gia cách mạng từ năm 16 tuổi.

-Từ năm 1929: Là thành viên Việt Nam Thanh niên Cách mạng Hội.

-Từ 1937 đến 1939: Dạy học tại Trường xã Tân Hưng, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre, nhưng sau đó phải bỏ việc đi trốn vì bị giặc Pháp truy nã.

-Từ 1945 đến 1950: Lần lượt giữ các nhiệm vụ: Tuyên truyền Ủy ban Kháng chiến huyện Ba Tri; Ủy viên Mặt trận Việt Minh xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri; Thư ký Ủy ban Hành chánh, Huyện ủy viên Đảng bộ Ba Tri.

-Từ 1951 đến 1953: Giữ chức vụ Trưởng Ty Ngân khố Bến Tre.



-Từ 1960 đến 1967: Giữ các nhiệm vụ: Chủ nhiệm Mặt trận Dân tộc Giải phóng huyện Thạnh Phú, Ủy viên Tuyên truyền đặc trách Giáo dục huyện Thạnh Phú.

-Từ 1970 đến 1975: Làm nhiệm vụ Trí vận, chịu sự chỉ đạo của Chi bộ Sơn dầu Gia Định.

-Từ 1975 đến 1977: Giữ các chức vụ: Phó Trưởng phòng Giáo dục huyện Ba Tri, Ủy viên Công đoàn Giáo dục tỉnh Bến Tre, Thư ký Công đoàn Giáo dục huyện Ba Tri.

-Đến năm 1978: Thầy nghỉ hưu và về quê nhà ở ấp Bảo Hòa, xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1946 tại Chi bộ xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã được nhận Huân chương Kháng chiến hạng Ba.

Thầy mất năm 1982 tại xã Vĩnh Hòa, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.





Nhà giáo NGUYỄN ĐĂNG KHOA

Họ tên khai sinh: Nguyễn Hữu Nghĩa

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Đăng Khoa

Ngày tháng năm sinh: 1939

Quê quán: xã Tân Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Tân Mỹ, xã Tân Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại di động: 01657 668 519

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1961 đến 1963: Giáo viên kháng chiến xã Tân Bình.

-Từ 1963 đến 1964: Giáo viên kháng chiến kiêm UVPT Ban giáo dục xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày.

-Từ 1964 đến 1970: Giáo viên kháng chiến (B1000) tỉnh Bến Tre.



-Từ 1972 đến 1976: Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày Bắc.

-Từ 1976 đến 1980: Phó Phòng Hành chính Quản trị nghiên cứu tổng hợp; Cộng tác viên Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, Ty Giáo dục Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1986: Hiệu trưởng Trường Bổ túc văn hóa cấp 2, 3 huyện Mỏ Cày.

-Từ 1988 đến 1992: Giám đốc Trung tâm dạy nghề huyện Mỏ Cày.

Thầy có 30 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 8 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960 đến 1961: Thư ký chi bộ B, xã Tân Bình.

-Từ 1970 đến 1972: Trưởng đội Trinh sát vũ trang hợp pháp của Ban An ninh huyện Mỏ Cày Bắc. Trong trận đánh địch, bị thương phổi (tỷ lệ 32%) nên lãnh đạo điều về làm Trưởng Văn phòng kiêm nghiên cứu tổng hợp Ban An ninh huyện Mỏ Cày Bắc.

-Từ 1986 đến 1988: Cán bộ nghiên cứu Khối Văn hóa Xã hội Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày; giáo viên hợp đồng dạy văn cấp 3 Trường Bổ túc văn hóa huyện Mỏ Cày.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1970 tại Chi bộ Công an huyện Mỏ Cày Bắc; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Quyết thắng hạng nhất, Huân chương Kháng chiến hạng nhất; Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục; Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp tư tưởng văn hóa; Bằng khen của Bộ Giáo dục về xây dựng và phát triển phong trào giáo dục huyện Mỏ Cày Bắc.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Đào tạo nhiều thế hệ học sinh, đã trở thành những cán bộ chiến sĩ trung kiên cho sự nghiệp cách mạng.

-Góp phần lãnh đạo phong trào giáo dục huyện Mỏ Cày Bắc trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước, lập được nhiều thành tích, đã được Bộ Giáo dục tặng Bằng khen.

Thầy có 04 con, trong đó có 01 con là nhà giáo.



Nhà giáo TRẦN THỊ PHƯƠNG LAN

Họ tên khai sinh: Trần Thị Phương Lan

Ngày tháng năm sinh: 21-4-1942

Quê quán: phố Việt Hưng, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Thường trú: nhà số 104 c, khu phố 6, phường Phú Khương, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3818 432 - Di động: 0932 886 802

Trình độ: - Học vấn phổ thông: 10/10

- Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm Văn

- Lý luận chính trị: Trung cấp

Cô có quá trình công tác suốt 38 năm trong ngành Giáo dục và Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

- Từ 1962 đến 1966: Giáo viên Văn, Trường cấp 2 Hưng Hóa, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

- Từ 1966 đến 1969: Giáo viên Văn, Trường cấp 2 huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.



-Từ 1969 đến 1973: Sinh viên văn khoa, Trường Đại học Sư phạm Việt Bắc.

-Từ 1973 đến 1976: Giáo viên Trường phổ thông cấp 3 Thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

-Từ 6-1976: Được Bộ Giáo dục điều động vào Bến Tre.

-Từ 8-1976 đến 1980: Giáo viên Trường Bổ túc Công Nông tỉnh Bến Tre.

-Từ 1980 đến 1981: Phó Hiệu trưởng trường Bổ túc Công Nông tỉnh Bến Tre.

-Từ 8-1981 đến 1994: Quyền Hiệu trưởng Trường Dân chính cấp 3 tỉnh Bến Tre.

-Từ 1994 đến 1999: Phó Hiệu trưởng Trường Bổ túc văn hóa Trung học, thị xã Bến Tre.

-Từ 01-2000: Nghỉ hưu.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1981 tại Chi bộ Trường Bổ túc Công Nông cấp 3 tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt các khen thưởng: Huân chương Kháng chiến hạng ba, Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục.

Cô đã góp phần đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ văn hóa cho nhiều lớp thanh, thiếu niên – là nguồn nhân lực quan trọng xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội tỉnh Phú Thọ và tỉnh nhà.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ XUÂN LAN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Mận

Tên thường dùng, bí danh: Nguyễn Thị Xuân Lan

Ngày tháng năm sinh: 1948

Quê quán: xã Châu Hòa, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

Thường trú: ấp Thới Lợi I, xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre

Số điện thoại bàn: 075 3852 931 - Di động: 0948 845 115

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/12

-Chuyên môn nghiệp vụ: Trung học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong ngành Giáo dục-Đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 3-1965 đến 3-1966: Dự học Lớp Sư phạm sơ-trung cấp (tương đương với THSP hiện nay), thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.



-Từ 4-1966 đến 8-1969: Giáo viên kiêm Ủy viên Ban Giáo dục, Trưởng ban Giáo dục xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 9-1969 đến 10-1973: Cán bộ Ban Giáo dục huyện Bình Đại, Ban Tuyên giáo huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 10-1981 đến 9-1995: Giáo viên cấp 1; Phó Hiệu trưởng, Hiệu trưởng PTCS xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 10-1995 đến 10-2003: Giáo viên Trường Tiểu học Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

-Từ 11-2003: Nghỉ hưu, là thành viên Hội đồng Giáo dục xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Cô có quá trình công tác ngoài ngành Giáo dục, các chức danh kiêm nhiệm:

-Bí thư Chi đoàn xã Thới Thuận, Bình Đại (1967-1968)

-Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc xã Thới Thuận, Bình Đại (1988-1992)

-Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ xã Thới Thuận, Bình Đại (1994-2000)

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1985 tại Chi bộ xã Thới Thuận, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được các khen thưởng: 3 Huy chương (Kháng chiến hạng nhì (2005), Vì sự nghiệp giáo dục (1998), Vì sự nghiệp giải phóng phụ nữ (1998)); Bằng khen của Bộ Giáo dục.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo tỉnh nhà:

Năm 1966, cô cùng người anh là Nguyễn Văn Tiến đến xã Thới Thuận công tác. Lúc này, ở đây không có một lớp học nào và cũng không có giáo viên. Sau thời gian gần một năm, Cô đã gây dựng và tổ chức được 4 lớp học, từ lớp 1 đến lớp 4; đồng thời đào tạo và hướng dẫn về phương pháp dạy học cho 2 giáo viên ở địa phương. Và từ đó, Cô được phân công là Trưởng ban Giáo dục xã Thới Thuận đến tháng 8-1969.



Nhà giáo NGUYỄN THỊ LIÊN

Họ tên khai sinh: Nguyễn Thị Liên

Tên thường dùng, bí danh: Liên

Ngày tháng năm sinh: 03-02-1945

Quê quán: xã Vũ Việt, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình

Thường trú: nhà số 163A, khu phố 2, phường Phú Tân, thành phố
Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 0943 661 650

Trình độ: -Học vấn phổ thông: 10/10

-Chuyên môn, nghiệp vụ: 7+2 toàn cấp

-Lý luận chính trị: Sơ cấp

Cô có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1966 đến 1967: Giáo viên Trường cấp 1, xã Vũ Việt, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

-Từ 1967 đến 1968: Phó Hiệu trưởng Trường cấp 1, xã Vũ Việt, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.



-Từ 1968 đến 1971: Hiệu trưởng Trường cấp 1, xã Vũ Nghĩa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

-Từ 1971 đến 1974: Hiệu trưởng Trường cấp 1, xã Truy An, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

-Từ 1974 đến 1976: Phó Hiệu trưởng Trường cấp 1 xã Vũ Việt, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình.

-Từ 1976 đến 1977: Giáo viên Trường PTCS phường 5, thành phố Bến Tre

-Từ 1977 đến 1978: Phó Hiệu trưởng Trường cấp 1 Phường 6, thành phố Bến Tre

-Từ 1978 đến 1980: Hiệu trưởng Trường PTCS Phường 5, thành phố Bến Tre

-Từ 1980 đến 2001: Phó Hiệu trưởng Trường THCS Vĩnh Phúc, thành phố Bến Tre.

-Từ 2001: nghỉ hưu

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản năm 1965 tại xóm Trung Hòa, xã Vũ Việt, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình; đã nhận Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt được danh hiệu: Chiến sĩ thi đua cấp huyện nhiều năm liền; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Vì sự nghiệp chống Mỹ hạng nhất (1987), Huy chương Vì sự nghiệp giáo dục, sự nghiệp công đoàn; 09 Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trung ương Hội Phụ nữ Việt Nam, Tỉnh ủy Bến Tre và Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

Nhiệt tình với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao ở mọi vị trí công tác. Trong lãnh chỉ đạo chuyên môn, Cô biết sắp xếp, quản lý khoa học đúng người, đúng việc, đạt hiệu quả cao.

Cô có gia đình, có 04 con cũng là nhà giáo.



Nhà giáo HUỲNH THỊ LUYẾN

Họ tên khai sinh: Huỳnh Thị Luyện

Tên thường dùng, bí danh: Huỳnh Minh Phương

Ngày tháng năm sinh: 12-8-1948

Quê quán: xã Minh Đức, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 81, khu phố 3, thị trấn Mỏ Cày, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại di động: 01215634079.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Cao cấp.

Cô có 29 năm công tác trong Ngành giáo dục-đào tạo và 11 năm công tác ngoài Ngành; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1965 đến 1968: Giáo viên kháng chiến, dạy cấp 1, thuộc Tiểu ban Giáo dục xã Minh Đức.



-Từ 1969 đến 1974: Giáo viên cấp 2, dạy học vùng giải phóng xã Định Thủy, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.

-Từ 1975 đến 1984: Giáo viên Trường PTCS xã An Định, thuộc Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

-Từ 1985 đến 1989: Phó Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

-Từ 1990 đến 1994: Trưởng Phòng Giáo dục huyện Mỏ Cày.

-Từ 1995 đến 1999: Huyện ủy viên; Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mỏ Cày.

-Từ 2000 đến 2006: Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy; Trưởng Ban Tuyên giáo Huyện ủy.

Cô đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam ngày 12-8-1968 tại Chi bộ xã Minh Đức; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Cô đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua; đồng thời đã được các khen thưởng: Huy chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhì, Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục; nhiều Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Cô đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Góp phần đào tạo nhiều lớp học sinh vùng giải phóng có trình độ văn hóa, lên đường tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

-Sau ngày giải phóng, trên cương vị lãnh đạo Ngành, Ủy ban nhân dân huyện, Ban Tuyên giáo huyện, đã nòng cốt xây dựng và phát triển tốt sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo huyện nhà, đáp ứng yêu cầu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài cho địa phương.



Nhà giáo HUỲNH CÔNG MINH

Họ tên khai sinh: Huỳnh Công Linh

Tên thường dùng, bí danh: Huỳnh Công Minh (Bảy Minh)

Ngày tháng năm sinh: 10-12-1940

Quê quán: xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Thường trú: nhà số 191, ấp Thành Hóa 2, xã Tân Thành Bình, huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Số điện thoại bàn: 075 3843 565.

Trình độ: -Học vấn phổ thông: Tốt nghiệp cấp 3

-Chuyên môn, nghiệp vụ: Đại học Sư phạm

-Lý luận chính trị: Trung cấp.

Thầy có quá trình công tác suốt trong Ngành giáo dục-đào tạo; trải qua các nhiệm vụ:

-Từ 1960 đến 1975: Giáo viên cấp 2 kháng chiến, thuộc Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre.



-Từ 1975 đến nghỉ hưu: Phó; Trưởng Phòng Tổng hợp Hành chính-Quản trị thuộc Ty - Sở Giáo dục Bến Tre.

Thầy đã được kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1969 tại Chi bộ Tiểu ban Giáo dục tỉnh Bến Tre; đã nhận Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng.

Quá trình công tác, Thầy đã đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở; đồng thời đã được các khen thưởng: Huân chương Chống Mỹ cứu nước hạng nhất, nhì; Huy chương Vì Sự nghiệp giáo dục; nhiều Bằng khen của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Thầy đã có những đóng góp quý báu cho sự nghiệp Giáo dục-Đào tạo tỉnh nhà:

-Góp phần đào tạo nhiều lớp thanh niên vùng giải phóng có trình độ văn hóa, đáp ứng tốt nhu cầu bổ sung nguồn nhân lực cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước tỉnh nhà.

-Nòng cốt xây dựng Phòng Tổng hợp Hành chính Quản trị (nay là Văn phòng), từng bước ổn định và phát huy nền nếp hành chính của Ty - Sở Giáo dục Bến Tre.